

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĨNH THUỶ**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Vĩnh Thuỷ, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH THUỶ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 24 /2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung gian giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Công văn số 2649/UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc thống nhất kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2025;

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Vĩnh Thuỷ, tại Tờ trình số 304/TTr-BCĐ ngày 31/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã Vĩnh Thuỷ cuối năm 2025.

(Danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND xã Vĩnh Thuỷ, Trưởng Phòng Kinh tế, Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Vĩnh Thuỷ, Trưởng các Thôn và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN&MT tỉnh;
- TT Đảng uỷ, TT HĐND xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể xã;
- Phòng VH-XH xã;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Thái Nam Sơn

PHỤ LỤC
DANH SÁCH HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thủy)

TT	Họ và tên chủ hộ	Dân tộc	Giới tính (Nam , Nữ)	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I.	Hộ nghèo 50 hộ				
1.	Nguyễn Bá Thí	Kinh	Nam	01/3/1934	Tiên Mỹ 1
2.	Nguyễn Văn Kê	Kinh	Nam	01/01/1947	Tiên Mỹ 2
3.	Trương Thị Bòn	Kinh	Nữ	01/01/1955	Tiên Mỹ 2
4.	Nguyễn Thị Hoa	Kinh	Nữ	10/12/1959	Tiên Mỹ 2
5.	Nguyễn Văn Thanh	Kinh	Nam	10/04/1979	Quảng Xá
6.	Lê Văn Nậy	Kinh	Nam	18/12/1942	Lâm Cao
7.	Nguyễn Thị Hiên	Kinh	Nữ	15/04/1980	Lâm Cao
8.	Lê Thị Mỹ	Kinh	Nữ	01/01/1960	Đặng Xá
9.	Lê Thị Phương	Kinh	Nữ	17/12/1963	Duy Viên
10.	Lê Đức Tùng	Kinh	Nam	15/01/1960	Duy Viên
11.	Trần Văn Phương	Kinh	Nam	02/02/1968	Lê Xá
12.	Nguyễn Quang Diếc	Kinh	Nam	06/03/1934	Lê Xá
13.	Hồ Thị Liệu	Kinh	Nữ	10/05/1956	Lê Xá
14.	Lê Thị Quyến	Kinh	Nữ	10/05/1956	Lê Xá
15.	Lê Thị Tình	Kinh	Nữ	16/08/1964	Lê Xá
16.	Nguyễn Thị Hoa	Kinh	Nữ	01/01/1973	Nam Sơn
17.	Nguyễn Văn Cẩm	Kinh	Nam	10/02/1944	Nam Sơn
18.	Lê Thị Nha Trang	Kinh	Nữ	16/04/1986	Nam Sơn
19.	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Kinh	Nữ	10/07/1983	Nam Sơn
20.	Nguyễn Thị Minh	Kinh	Nữ	21/12/1974	Nam Sơn
21.	Nguyễn Thị Chường	Kinh	Nữ	00/05/1962	Tiên An
22.	Phạm Thị Lập	Kinh	Nữ	00/01/1939	Tiên An

23.	Nguyễn Thị Lữ	Kinh	Nữ	15/10/1952	Tiên An
24.	Trần Thị Luyến	Kinh	Nữ	20/08/1981	Tiên An
25.	Nguyễn Thị Cam	Kinh	Nữ	01/01/1943	Huỳnh Thượng
26.	Nguyễn Thị Gió	Kinh	Nam	10/10/1971	Huỳnh Thượng
27.	Phan Tài Huấn	Kinh	Nam	01/01/1973	Huỳnh Thượng
28.	Phan Thị Lựu	Kinh	Nữ	01/01/1946	Huỳnh Thượng
29.	Nguyễn Văn Trọn	Kinh	Nữ	06/12/1983	Huỳnh Thượng
30.	Trần Văn Trương	Kinh	Nam	19/11/1965	Huỳnh Thượng
31.	Trần Thị Sính	Kinh	Nữ	10/02/1957	Huỳnh Thượng
32.	Trần Thị Sen	Kinh	Nữ	15/06/1963	Huỳnh Xá Hạ
33.	Nguyễn Văn Nhơn	Kinh	Nam	06/01/1974	Huỳnh Xá Hạ
34.	Ngô Thị Lũy	Kinh	Nữ	19/05/1905	Phan Hiền
35.	Ngô Thị Thi	Kinh	Nữ	07/02/1961	Phan Hiền
36.	Ngô Thị Đào	Kinh	Nữ	23/11/1968	Phan Hiền
37.	Nguyễn Khắc Lưu	Kinh	Nam	25/11/1978	Linh Hải
38.	Trần Thị Sâm	Kinh	Nữ	28/2/1950	Đức Xá
39.	Nguyễn Thị Quyền	Kinh	Nữ	14/12/1954	Đức Xá
40.	Lê Anh Hùng	Kinh	Nam	11/09/1980	Đức Xá
41.	Nguyễn Văn Hải	Kinh	Nam	1963	Đức Xá
42.	Lê Văn Bảy	Kinh	Nam	5/1/1958	Thủy Ba Đông
43.	Trần Thị Phương	Kinh	Nữ	15/10/1975	Thủy Ba Đông
44.	Hoàng Thị Lan	Kinh	Nữ	23/9/1953	Thủy Ba Đông
45.	Trần Văn Thông	Kinh	Nam	28/8/1974	Thủy Ba Đông
46.	Lê Thị Bé	Kinh	Nữ	00/02/1974	Thủy Ba Tây
47.	Ngô Huy Cường	Kinh	Nam	18/5/1967	Thủy Ba Tây
48.	Nguyễn Thị Vương	Kinh	Nữ	16/4/1972	Thủy Ba Tây
49.	Cao Xuân Thích	Kinh	Nam	19/6/1967	Thủy Ba Hạ
50.	Nguyễn Thị Đào	Kinh	Nữ	15/05/1955	Thủy Ba Hạ

II.	Hộ cận nghèo 119 hộ				
1.	Lê Hữu Tùng	Kinh	Nam	16/01/1981	Tiên Mỹ 1
2.	Trần Hữu Quý	Kinh	Nam	03/6/1956	Tiên Mỹ 1
3.	Nguyễn Văn Phương	Kinh	Nam	25/7/1973	Tiên Mỹ 1
4.	Hoàng Thị Hồng	Kinh	Nữ	20/11/1974	Tiên Mỹ 1
5.	Nguyễn Bá Cải	Kinh	Nam	14/04/1963	Tiên Mỹ 1
6.	Trần Thị Huệ	Kinh	Nữ	21/02/1974	Tiên Mỹ 2
7.	Nguyễn Thị Miên	Kinh	Nữ	01/04/1970	Tiên Mỹ 2
8.	Nguyễn Thị Nhung	Kinh	Nữ	8/4/1993	Tiên Mỹ 2
9.	Khúc Văn Thành	Kinh	Nam	09/11/1952	Tiên Mỹ 2
10.	Nguyễn Văn Linh	Kinh	Nam	07/10/1974	Tiên Mỹ 2
11.	Cao Văn Chiến	Kinh	Nam	1966	Tiên Lai
12.	Hoàng Thị Ánh Nhận	Kinh	Nữ	14/02/1984	Quảng Xá
13.	Hoàng Kim Toàn	Kinh	Nam	02/05/1965	Quảng Xá
14.	Hoàng Thị Nghĩa	Kinh	Nữ	06/02/1978	Quảng Xá
15.	Lê Ngọc Liêm	Kinh	Nam	02/02/1971	Quảng Xá
16.	Lê Thị Nghị	Kinh	Nữ	12/12/1957	Lâm Cao
17.	Hoàng Thị Sen	Kinh	Nữ	15/06/1990	Lâm Cao
18.	Hồ Văn Hoài	Kinh	Nam	20/02/1970	Lâm Cao
19.	Phạm Văn Thủy	Kinh	Nam	13/05/1986	Lâm Cao
20.	Lê Thị Phụng	Kinh	Nữ	12/01/1972	Đặng Xá
21.	Nguyễn Văn Sử	Kinh	Nam	14/04/1988	Đặng Xá
22.	Nguyễn Văn Thủy	Kinh	Nam	01/05/1978	Đặng Xá
23.	Nguyễn Thị Nhàn	Kinh	Nữ	20/01/1982	Đặng Xá
24.	Lê Đức Thúc	Kinh	Nam	06/01/1944	Duy Viên
25.	Lê Đức Khứ	Kinh	Nam	28/02/1946	Duy Viên
26.	Lê Thị Lý	Kinh	Nữ	20/5/1966	Duy Viên
27.	Đỗ Thị Hạnh	Kinh	Nữ	05/04/1952	Duy Viên
28.	Hồ Văn Hương	Kinh	Nam	05/05/1974	Duy Viên

29.	Lê Văn Vũ	Kinh	Nam	28/4/1995	Duy Viên
30.	Trần Thị Thảo	Kinh	Nữ	01/01/1938	Lê Xá
31.	Bùi Thị Thí	Kinh	Nữ	01/01/1947	Lê Xá
32.	Nguyễn Diễm My	Kinh	Nữ	08/11/2008	Lê Xá
33.	Nguyễn Văn Ân	Kinh	Nam	25/05/1961	Lê Xá
34.	Nguyễn Thị Tính	Kinh	Nữ	10/06/1939	Lê Xá
35.	Nguyễn Văn Thường	Kinh	Nam	30/08/2000	Lê Xá
36.	Nguyễn Thị Thơm	Kinh	Nữ	25/12/1943	Nam Sơn
37.	Nguyễn Thị Quỳnh	Kinh	Nam	14/07/1996	Nam Sơn
38.	Nguyễn Văn Bòn	Kinh	Nam	05/11/1960	Nam Sơn
39.	Hồ Trọng Minh	Kinh	Nam	19/05/1964	Nam Sơn
40.	Nguyễn Văn Thông	Kinh	Nam	14/10/1993	Tiên An
41.	Nguyễn Văn Vinh	Kinh	Nam	15/12/1954	Tiên An
42.	Trần Văn Liễn	Kinh	Nam	15/06/1964	Huỳnh Thượng
43.	Phan Thị Đơn	Kinh	Nữ	18/12/1965	Huỳnh Thượng
44.	Phan Thị Đan	Kinh	Nữ	02/03/1958	Huỳnh Thượng
45.	Hồ Hữu Thuận	Kinh	Nam	01/03/1966	Huỳnh Thượng
46.	Hồ Hữu Tự	Kinh	Nam	28/12/1954	Huỳnh Thượng
47.	Phan Thị Đông	Kinh	Nữ	15/09/1958	Huỳnh Thượng
48.	Lê Thị Đào	Kinh	Nữ	00/00/1944	Huỳnh Thượng
49.	Nguyễn Thị Lan	Kinh	Nữ	28/08/1977	Huỳnh Thượng
50.	Bùi Văn Hà	Kinh	Nam	10/07/1974	Huỳnh Thượng
51.	Trương Văn Hải	Kinh	Nam	19/05/1986	Huỳnh Thượng
52.	Hồ Hữu Thanh	Kinh	Nam	03/01/1995	Huỳnh Thượng
53.	Trần Văn Toan	Kinh	Nam	21/03/1966	Huỳnh Thượng
54.	Hồ Hữu Hòa	Kinh	Nam	10/10/1965	Huỳnh Thượng
55.	Trần Văn Nga	Kinh	Nam	10/11/1977	Huỳnh Thượng
56.	Nguyễn Văn Nghiêm	Kinh	Nam	10/11/1967	Huỳnh Thượng
57.	Hồ Vĩnh Phú	Kinh	Nam	10/02/1994	Huỳnh Thượng

58.	Bùi Thị Thắm	Kinh	Nữ	03/02/1972	Huỳnh Xá Hạ
59.	Đinh Thị Huế	Kinh	Nữ	15/08/1977	Huỳnh Xá Hạ
60.	Trần Văn Hào	Kinh	Nam	28/10/1964	Huỳnh Xá Hạ
61.	Trần Hữu Đot	Kinh	Nam	23/10/1954	Huỳnh Xá Hạ
62.	Nguyễn Văn Lượ	Kinh	Nam	1941	Phan Hiền
63.	Nguyễn Văn Thời	Kinh	Nam	01/10/1960	Phan Hiền
64.	Trần Văn Huệ	Kinh	Nam	02/08/1935	Phan Hiền
65.	Trần Văn Cao	Kinh	Nam	13/01/1952	Phan Hiền
66.	Ngô Thị Thiên	Kinh	Nữ	13/01/1962	Phan Hiền
67.	Trần Văn Phong	Kinh	Nam	14/01/1977	Phan Hiền
68.	Ngô Đức Dũng	Kinh	Nam	29/07/1981	Phan Hiền
69.	Trần Thị Minh Thành	Kinh	Nữ	10/10/1993	Phan Hiền
70.	Trịnh Thị Soạn	Kinh	Nữ	01/01/1953	Phan Hiền
71.	Trần Thị Thiệp	Kinh	Nữ	01/01/1936	Phan Hiền
72.	Trần Văn Hùng	Kinh	Nam	21/07/1980	Phan Hiền
73.	Ngô Quang Kiên	Kinh	Nam	27/07/1976	Phan Hiền
74.	Trương Thị Lành	Kinh	Nữ	28/12/1958	Linh Hải
75.	Nguyễn Văn Hiếu	Kinh		01/01/1934	Linh Hải
76.	Nguyễn Thị Sinh	Kinh	Nữ	21/5/1940	Linh Hải
77.	Võ Thị Khởi	Kinh	Nữ	11/10/1967	Linh Hải
78.	Nguyễn Văn Hoàn	Kinh	Nam	03/12/1979	Linh Hải
79.	Lê Thị Minh	Kinh	Nữ	21/02/1960	Đức Xá
80.	Lê Thị Thịnh	Kinh	Nữ	15/9/1967	Đức Xá
81.	Đào Thị Thiết	Kinh	Nữ	3/5/1967	Đức Xá
82.	Hồ Văn Phương	Kinh	Nam	23/9/1984	Đức Xá
83.	Lê Thị Chút	Kinh	Nam	02/08/1938	Đức Xá
84.	Trần Công Chức	Kinh	Nam	9/5/1947	Đức Xá
85.	Lê Thị Hương	Kinh	Nữ	30/3/1959	Đức Xá
86.	Lê Vĩnh Lâm	Kinh	Nam	17/7/1958	Đức Xá

87.	Phạm Thanh Nga	Kinh	Nữ	3/4/1979	Đức Xá
88.	Nguyễn Trọng	Kinh	Nam	04/01/1980	Đức Xá
89.	Nguyễn Văn Chiến	Kinh	Nam	05/03/1974	Đức Xá
90.	Nguyễn Đức Quý	Kinh	Nam	10/1/1983	Đức Xá
91.	Nguyễn Văn Triều	Kinh	Nam	17/05/1965	Đức Xá
92.	Nguyễn Văn Nghị	Kinh	Nam	28/01/1964	Đức Xá
93.	Lê Thị Cúc	Kinh	Nữ	26/11/1963	Đức Xá
94.	Lê Thị Nhàn	Kinh	Nữ	06/10/1977	Đức Xá
95.	Lê Thị Nông	Kinh	Nữ	1/1/1945	Thủy Ba Đông
96.	Trần Thị Thủy	Kinh	Nữ	10/9/1963	Thủy Ba Đông
97.	Thái Minh Dĩnh	Kinh	Nam	1/8/1932	Thủy Ba Đông
98.	Hoàng Minh Ngọc	Kinh	Nam	22/8/1996	Thủy Ba Đông
99.	Nguyễn Thị Kiều	Kinh	Nữ	20/9/1949	Thủy Ba Đông
100.	Phan Thị Thiện	Kinh	Nữ	14/8/1970	Thủy Ba Tây
101.	Võ Thị Đáp	Kinh	Nữ	8/3/1953	Thủy Ba Tây
102.	Phan Thị Bích	Kinh	Nữ	06/05/1987	Thủy Ba Tây
103.	Nguyễn Quang Lộc	Kinh	Nam	17/1/1961	Thủy Ba Tây
104.	Nguyễn Thị Loan	Kinh	Nữ	19/4/1960	Thủy Ba Tây
105.	Nguyễn Hữu Tấn	Kinh	Nam	30/09/2007	Thủy Ba Tây
106.	Bùi Thị Minh	Kinh	Nữ	20/12/1961	Thủy Ba Tây
107.	Lê Thị Hải	Kinh	Nữ	01/6/1984	Thủy Ba Tây
108.	Trần Xuân Lam	Kinh	Nam	19/5/1984	Thủy Ba Tây
109.	Hồ Văn Ly	Kinh	Nam	10/7/1961	Thủy Ba Tây
110.	Lê Thị Cúc	Kinh	Nữ	22/11/1962	Thủy Ba Tây
111.	Trần Thị Liệu	Kinh	Nữ	5/7/1966	Thủy Ba Hạ
112.	Cao Thị Liễu	Kinh	Nữ	01/02/1963	Thủy Ba Hạ
113.	Lê Văn Hải	Kinh	Nam	20/10/1980	Thủy Ba Hạ
114.	Nguyễn Xuân Trung	Kinh	Nam	15/12/1974	Thủy Ba Hạ
115.	Cao Tất Thủ	Kinh	Nam	13/07/1956	Thủy Ba Hạ

116.	Nguyễn Thị Tường	Kinh	Nữ	16/06/1992	Tân Thủy
117.	Nguyễn Văn An	Kinh	Nam	1/5/1967	Tân Thủy
118.	Nguyễn Văn Quốc	Kinh	Nam	15/05/1984	Tân Thủy
119.	Hồ Mạnh Hà	Kinh	Nam	28/12/1983	Tân Thủy
III.	Tổng cộng: I+II= 169 hộ				